

Bản án số: 70/2017/HSPT
Ngày 20/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hồng**.

Các Thẩm phán: Ông **Giáp Bá Dự**, bà **Nguyễn Thị Xuân Hương**

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Trọng Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Xuân - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa xét xử công khai vào ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSPT ngày 1 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Phan Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 09/2017/HSPT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn Q, sinh năm 1978, tại Hải Dương; Trú tại: thôn H, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Phan Văn B và bà Bùi Thị X; Có vợ là Bùi Thị V và 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có 8 (tám) bị cáo khác, nhưng các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Phan Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/11/2016, sau khi uống rượu tại nhà mình xong, Nguyễn Văn T đi bộ đến nhà Nguyễn Văn S thì gặp Phan Văn N và Phạm Văn Q1. Tại đây, Nguyễn Văn T rủ Phan Văn N và Phạm Văn Q1 đánh bạc thì cả hai đồng ý. Sau đó, Nguyễn Văn T, Phạm Văn Q1 và Phan Văn N đi bộ đến nhà bà Bùi Thị X ở thôn Hải Hà, xã Ia Sol, P, tỉnh Gia Lai. Đến nơi, Nguyễn Văn T điện thoại cho Đặng Quang T1 đến để vay tiền đánh bạc. Nghe xong, Đặng Quang T1 đồng ý và đi đến nhà

bà Bùi Thị X . Lúc này, Nguyễn Văn T dùng kéo cắt 04 Q1 vị từ lá bài Tú lơ khơ rồi lấy chặn của gia đình bà Bùi Thị X trải xuống nền phòng khách và trực tiếp xóc đĩa. Trong quá trình đánh bạc lần lượt Phan Văn T2, Phan Văn Q , Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Tr và Phan Văn C đến tham gia đánh bạc. Đánh đến 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang. Trong quá trình bắt, Phan Văn N , Phạm Văn Q1, Phan Văn Q , Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn Tr, Phan Văn C chạy thoát. Sau đó, N , Quân, Q , S, Tr và Chức đến Cơ quan Công an đầu thú. Bà Bùi Thị X ngủ trong nhà không biết việc các đối tượng tổ chức đánh bạc tại nhà mình và không thu tiền sâu.

Tang vật thu giữ tại sòng: 01 bộ chén đĩa và 04 Q1 vị cắt từ lá bài tú lơ khơ; 01 chiếc chặn; tiền VNĐ tại sòng 15.900.000 đồng;

Cơ quan điều tra đã xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc Đánh bạc là: 27.730.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*) gồm: 15.900.000 đồng thu tại sòng; 10.800.000 đồng thu trong người Nguyễn Văn T và 980.000 đồng thu trong người Đặng Quang T1.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TA ngày 14/3/2017 của VKSND huyện P , tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

2. giải quyết của tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sự số 09/2017/HSPT ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện P , tỉnh Gia Lai quyết định:

+Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phan Văn Q 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS; Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 3000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hành phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo thời hạn luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo:

Trong hạn luật định, Phan Văn Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Phan Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội, nhân thân như bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được

hưởng án treo với lý do bị cáo đã ăn năn hối cải nộp toàn bộ tiền phạt và tiền án phí, gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là trụ cột gia đình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự, sửa bản án sơ thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Phan Văn Q thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo về việc cho bị cáo được hưởng án treo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Phan Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội đánh bạc, nên bị cáo nhận thức được đánh bạc là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật vẫn tiếp tục tham gia đánh bạc. Bên cạnh đó, hiện nay tội phạm đánh bạc trên địa bàn huyện P nói riêng và tỉnh Gia Lai nói chung có diễn biến phức tạp về số lượng và quy mô nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc. Chính vì lẽ đó, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và đề răn đe chung là cần thiết, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo không có cơ sở chấp nhận.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và thể hiện quyết tâm sửa chữa bằng cách nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung. Đây là tình tiết mới phát sinh tại giai đoạn phúc thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo giảm cho bị cáo một phần hình phạt, xử bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sớm hòa nhập cộng đồng và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Cũng do bị cáo đã nộp đủ tiền phạt bổ sung và tiền án phí nên cũng cần sửa hai phần này để tuyên lại cho phù hợp.

Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và phần án phí đối với bị cáo Phan Văn Q ;

Tuyên bố Phan Văn Q phạm tội “Đánh bạc”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Phan Văn Q 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung 3.000.000đồng sung công quỹ nhà nước. Phan Văn Q đã nộp đủ. Tại biên lai thu tiền số 0001077 ngày 18/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P .

3. Về án phí: Phan Văn Q đã nộp đủ 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Tại biên lai thu tiền số 0001077 ngày 18/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P .

4. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Trại giam T20;
- TAND huyện P ;
- Chi cục THA dân sự P ;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu VT, THS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Kim Hồng

